

Số: 764/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 658/2022/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Thành T; Sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Số 32 Đường H, Tổ K, ấp xóm H, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Đào Thị Như Q; sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Số 30A Đường N, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Thành T; Sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Số 32 Đường H, Tổ K, ấp xóm H, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Đào Thị Như Q; sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Số 30A Đường N, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thành T và bà Đào Thị Như Q thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 139/CNKH, Quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã Tân A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31 tháng 7 năm 2015).

2.2. Về con chung: Ông Lê Thành T và bà Đào Thị Như Q có một con chung tên là Lê Đào Bá L, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2017. Bà Đào Thị Như Q giao trẻ Lê Đào Bá L cho ông Lê Thành T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự giải quyết.

Ông Lê Thành T có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi bà Đào Thị Như Q đến thăm con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết đôi bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Ông Lê Thành T và bà Đào Thị Như Q khai không có.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà ông Lê Thành T tự nguyện nộp, được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà ông Tài đã nộp theo Biên lai thu số 0031700 ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Thành T còn được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân xã Tân A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (để xóa sổ bộ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Văn Long